

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2019/HS-ST

Ngày: 30 – 7 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Bạ
2. Ông Trần Minh Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 167/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Công T, sinh năm 1992 tại tỉnh Thanh Hóa

Nơi ĐKNKTT: Thôn H, xã T, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công T và bà Nguyễn Thị T; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 08/9/2017, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động- tạo việc làm tỉnh Bình Dương với thời hạn 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày 18/6/2017 (theo Quyết định số 163/2017/QĐ-TA ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Chấp hành xong ngày 26/4/2018); nhân thân: Ngày 18/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 119/2011/HSST, chấp hành xong bản án ngày 18/01/2014; bị bắt vào ngày 22/01/2019 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Bà Lê Thị Hồng T, sinh năm 1986; trú tại: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Lương Văn T, sinh năm 1968; trú tại: Thôn 4, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

- **Người làm chứng:** Ông Võ Văn V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/01/2019, Lê Công T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave Blade biển số 48B1-311.44 lưu thông trên đường Thuận Giao 18 thuộc khu phố B, phường T, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để đi làm việc. Trên đường đi Lê Công T nhìn thấy bà Lê Thị Hồng T đang điều khiển xe mô tô cùng chiều phía trước, túi quần bên phải của bà Lê Thị Hồng T để 01 điện thoại di động nhô ra bên ngoài nên Lê Công T nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lê Công T điều khiển xe áp sát vào phía bên phải của bà Lê Thị Hồng T dùng tay trái giật lấy điện thoại di động rồi nhanh chóng chạy thoát. Bà Lê Thị Hồng T tri hô thì người dân truy đuổi bắt giữ được Lê Công T.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave Blade biển số 48B1-311.44, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 25/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Thuận An kết luận: 01 điện thoại di động OPPO F1 trị giá 1.600.000 đồng

Bản cáo trạng số 183/CT-VKS- TA ngày 28/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố bị cáo Lê Công T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố.

Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Công T từ 03 năm 06 tháng tù đến 4 năm tù và đề nghị

tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Blade, số khung RLHJA3620EY132812, số máy JA36E-0233144, tịch thu tiêu hủy biển số xe 48B1-311.44.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Lê Công T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/01/2019, tại đoạn đường T 18 thuộc khu phố B, phường T, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương bị cáo Lê Công T điều khiển xe Wave Blade biển số 48B1-311.44 áp sát vào phía bên phải rồi dùng tay trái giật điện thoại di động trong túi quần của bà Lê Thị Hồng T đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều với bị cáo rồi chạy thoát. Bà Lê Thị Hồng T tri hô thì được quần chúng nhân dân hỗ trợ bắt giữ được bị cáo.

Hành vi điều khiển xe mô tô rồi dùng tay giật tài sản của người bị hại đang điều khiển xe để thực hiện việc chiếm đoạt rồi nhanh chóng tẩu thoát do bị cáo Lê Công T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về nhân thân: Ngày 08/9/2017, bị cáo Lê Công T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động- tạo việc làm tỉnh Bình Dương với thời hạn 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày 18/6/2017 (theo Quyết định số 163/2017/QĐ-TA ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Chấp hành xong ngày 26/4/2018). Vào ngày 22/01/2019,

bị cáo lại thực hiện tội phạm. Như vậy, theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính thì bị cáo phạm tội trong thời hạn không được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên xác định là tiền sự.

Ngoài ra, ngày 18/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 119/2011/HSST, chấp hành xong bản án ngày 18/01/2014. Đối với bản án này bị cáo đã được xóa án tích nhưng xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện tội phạm không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng của vụ án là 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi giao trả cho bà Lê Thị Hồng T là phù hợp và bà Lê Thị Hồng T không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Blade, số khung RLHJA3620EY132812, số máy JA36E-0233144, bị cáo Lê Công T khai nhận do Thao mua của người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch với giá 3.000.000 đồng, xe không có giấy đăng ký, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã tra cứu và truy tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả tra cứu thông tin chủ sở hữu xe mô tô. Tra cứu biển số 48B1-311.44 được đăng ký đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, số máy 5C6J058975, số khung RLCS5C6J0EY058969 do Lương Văn T, sinh năm 1968, HKTT: Xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Nông là chủ xe, ông T cho biết vẫn đang trực tiếp sử dụng xe mô tô nói trên. Xét thấy, xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Blade, số khung RLHJA3620EY132812, số máy JA36E-0233144 được Lê Công T sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với biển số xe 48B1-311.44 hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Công T phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Xử phạt bị cáo Lê Công T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2019

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Honda, số loại JA36, kiểu dáng Blade (C), dung tích xilanh 109 cm³, số khung RLHJA3620EY132812, số máy JA36E-0233144.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 48B1-311.44

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2019 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An)

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huỳnh Minh Trí

